TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày: 23-4-2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Hùng
Ông Hoàng Sĩ Thạo

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quí, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Lâm Minh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2025/TLST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Võ Thanh T, sinh ngày 06/02/1988; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện tại: Số C KP T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1962; chưa có vợ và chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12/8/2024, đến ngày 18/8/2024 chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt.

2. Lê Văn P, sinh ngày 15/10/1998; nơi cư trú: Ấp C, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L, không rõ năm sinh và bà Lê Thị D, sinh năm 1971; chưa có vợ và có 01 con; tiền án: 01 lần *(ngày 09/3/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 01 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 03/2021/HSST)*; tiền sự: 01 lần *(ngày 19/8/2022, bị Tòa án*

nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 01 năm theo quyết định số 04/QĐ-TA); bị tạm giữ từ ngày 12/8/2024, đến ngày 18/8/2024 chuyển sang tạm giam cho đến nay; bị cáo có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1993, vắng mặt không có lý do.

Nơi cư trú: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 15 ngày 12/8/2024, lực lượng Công an huyện D phối hợp với Công an xã L thực hiện công tác tuần tra trên địa bàn xã L, nhận được tin báo qua điện thoại của bà Lê Thị P1, tại nhà của ông Nguyễn Công Bình S năm 1965, ngụ ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh có nhiều người đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra địa điểm nhà ông B và phát hiện bị cáo Võ Thanh T cùng bị cáo Lê Văn P và anh Nguyễn Trung H, sinh năm 1993, ngụ cùng ấp L đang sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với vật chứng nghi là ma tuý và ra quyết định tạm giữ đối với bị cáo T cùng bị cáo P để tiến hành xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra xác định bị cáo T khai nhận vào trưa ngày 12/8/2024, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 84AM - 003.61 chạy đến thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh chơi. Tại đây, bị cáo T nhờ một người bạn tên D1 mà bị cáo mới quen mua dùm ma túy, lần thứ nhất mua 200.000 đồng, lần thứ hai mua 1.800.000 đồng, mục đích để bị cáo sử dụng cho cá nhân. Khi nhận ma túy xong, bị cáo T kiểm tra và thấy 01 túi nylon màu trắng có khóa kéo ở 01 đầu có viền màu đỏ, bên trong túi nylon có nhiều đoạn ống nhựa màu xanh, được hàn kín 02 đầu, bên trong ống nhựa có ma túy, trong những đoạn ống nhựa màu xanh có 01 đoạn ống nhựa có quấn giấy màu vàng. Sau đó bị cáo T điều khiển xe về nhà bị cáo. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Trung H thông qua ứng dụng Facebook điện thoại rủ bị cáo T đến xã L uống nước; bị cáo T hỏi anh H sử dụng ma túy không? Anh H đồng ý nên bị cáo T đem toàn bộ số ma túy vừa mua được vào nhà cha ruột của anh H là Nguyễn Công B tại ấp L, xã L. Khi đến nhà ông B, bị cáo T gặp anh H và bị cáo P. Tại đây, bị cáo T đưa 02 ống nhựa màu xanh bên trong có ma túy được hàn kín 02 đầu và kêu bị cáo P lấy dụng cụ ra để cùng nhau sử dụng. Lúc này, bị cáo P lấy dụng cụ tự chế có sẵn tại nhà anh H và đổ 01 ống nhựa màu xanh bên trong có ma túy vào nỏ. Trong lúc đổ ma tuý vào bị cáo P đã làm bể nỏ và rơi

ma túy ra bên ngoài. Do không còn nỏ để sử dụng nên bị cáo P chạy về nhà bị cáo P lấy 01 cái nỏ khác đem lại; khoảng 15 phút sau thì bị cáo P đem lại nỏ mới, lúc này bị cáo P đổ phần ma túy bị đổ trước đó vào và tiếp tục dùng kéo cắt 01 ống nhựa màu xanh bên trong có ma túy đổ vào nỏ, bị cáo P dùng bật lửa đốt nóng ma tuý trong nỏ lên đưa cho anh H sử dụng trước rồi đến bị cáo T, bị cáo P là người sử dụng sau cùng. Khi sử dụng được khoảng 03 đến 04 lượt thì bị công an phát hiện bắt quả tang. Qua kiểm tra phát hiện trên người của bị cáo T còn đang cất giữ 09 đoạn ống nhựa bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma tuý.

Ngày 13/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Trà Vinh trưng cầu phòng K1 Công an tỉnh T giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 409/KL-KTHS, ngày 16/8/2024 của phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

- Gói 01: Bên trong 01 đoạn ống thuỷ tinh được niêm phong ký hiệu PS1 mã số PS1A 055263 gửi giám định có tìm thấy ma túy loại: Methamphetamine; dạng vết không xác định được khối lượng.

- Gói 02: Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 09 đoạn ống nhựa được niêm phong ký hiệu PS3 mã số PS3 080523 gửi giám định là ma túy loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,5072 gam.

Ngày 18/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D, tỉnh Trà Vinh ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, ra quyết định khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam bị can đối với bị cáo Võ Thanh T và bị cáo Lê Văn P về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma túy",* theo quy định tại khoản 2 Điều 255 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Riêng chiếc xe mô tô biển số 84AM-003.61 bị cáo T lấy làm phương tiện đi mua ma tuý về tổ chức sử dụng trái phép là của bà Nguyễn Thị T1, mẹ ruột bị cáo T; việc bị cáo T lấy xe làm phương tiện phạm tội bà T1 không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe mô tô biển số 84AM - 003.61 cho bà T1 quản lý sử dụng.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo T khai nhận là mua của 01người phụ nữ tên D1 tại thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh nhưng không biết họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu, Cơ quan cảnh sát điều Công an huyện D, tỉnh Trà Vinh tiến hành xác minh tại địa chỉ nêu trên nhưng không xác định được người tên D1 mua bán trái phép chất ma tuý cho bị cáo T. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra thu thập tài liệu chứng cứ đối với người phụ nữ tên D1, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Trung H có hành vi sử dụng nhà ở của cha ruột là ông Nguyễn Công B cho bị cáo T và bị cáo P tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, ngôi

nhà trên không thuộc thẩm quyền quản lý của anh H và ông B cũng không biết trước nên hành vi của anh H không có vai trò đồng phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với bị cáo T và bị cáo P. Khi bị bắt quả tang, qua kiểm tra chất ma túy trong cơ thể người bằng phương pháp test nhanh nước tiểu, anh H dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine nên Công an huyện D chuyển hồ sơ cho Công an xã L, huyện D ra quyết định xử lý vi phạm hành chính và quản lý người vi phạm theo đúng quy định pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Công B không biết trước việc bị cáo T và bị cáo P đến nhà ông để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý với anh Nguyễn Trung H; khi phát hiện ông đã kịp thời báo đến cơ quan chức năng đến kiểm tra xử lý vụ việc nên không xem xét xử lý đối với ông B.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSDH, ngày 10/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Võ Thanh T về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Văn P về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thanh T khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 12/8/2024, tại nhà của ông Nguyễn Công B thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo và bị cáo Lê Văn P là đồng phạm, bị cáo cung cấp ma tuý, qua giám định là ma tuý loại Methamphetamine, bị cáo P cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma tuý để cùng nhau tổ chức cho 02 bị cáo và anh Nguyễn Trung H sử dụng trái phép chất ma tuý. Đồng thời, bị cáo còn tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng là 0,5072 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Bị cáo thống nhất với Bản kết luận giám định số 409/KL-KTHS, ngày 16/8/2024 của phòng K1 Công an tỉnh T.

Bị cáo Lê Văn P khai nhận: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 12/8/2024, tại nhà của ông Nguyễn Công B thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo và bị cáo Võ Thanh T là đồng phạm, bị cáo T cung cấp ma tuý, qua giám định là ma tuý loại Methamphetamine, bị cáo cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma tuý để cùng nhau tổ chức cho 02 bị cáo và anh Nguyễn Trung H sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị cáo thống nhất với Bản kết luận giám định số 409/KL-KTHS, ngày 16/8/2024 của phòng K1 Công an tỉnh T.

Các tờ tường trình, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Lâm Minh K đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản cáo trạng đã nêu; sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*; bị cáo Lê Văn P phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 07 năm đến 08 năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*; từ 01 năm đến 02 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung của hai tội từ 08 năm đến 10 năm tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn P từ 08 năm đến 09 năm tù.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Thanh T nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Lê Văn P nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Võ Thanh T và Lê Văn P khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 12/8/2024, tại nhà của ông Nguyễn Công B thuộc ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Võ Thanh T và bị cáo Lê Văn P là đồng phạm, bị cáo T cung cấp ma tuý, qua giám định là ma tuý loại Methamphetamine, bị cáo P cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma tuý để cùng nhau tổ chức cho 02 bị cáo và anh Nguyễn Trung H sử dụng trái phép chất ma tuý.

Đồng thời, bị cáo T còn tàng trữ trái phép chất ma tuý có khối lượng là 0,5072 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Các bị cáo thống nhất với Bản kết luận giám định số 409/KL-KTHS, ngày 16/8/2024 của phòng K1 Công an tỉnh T. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Thanh T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Văn P phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Các bị cáo, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an, tạo dư luận xấu trong quần chúng nhân dân; các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức và biết được ma túy là chất nguy hiểm, độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội khác, mọi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị nghiêm cấm, các bị cáo chỉ vì nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy đã bất chấp hậu quả xảy ra, xem thường pháp luật, sự quản lý của nhà nước để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ cho bản thân các bị cáo mà còn cho đối tượng nghiện khác dẫn đến phạm tội. Trong vụ án này, vai trò đồng phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo T và bị cáo P là ngang nhau, bị cáo P còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hậu quả đã xảy ra.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo P có 01 tiền án, bị xét xử vào năm 2021 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với mức án 01 năm tù. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo P còn có 01 tiền sự do bị áp dụng biện

pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, vừa mới chấp hành xong lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cả 02 bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T có người thân có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[6] Về quyết định hình phạt: Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, đủ nghiêm khắc và tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Gói 1: 01 chai nhựa màu trắng có kích thước 15cm x 5,5cm, có nắp màu trắng được khoét 02 lỗ tròn; 01 đoạn ống thuỷ tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 409/2024/M1, đã qua sử dụng; Gói 2: Tinh thể rắn màu trắng *(sau giám định)* có khối lượng: 0,4946 gam là ma túy được để trong túi niêm phong số 4946/2024/M2, đây là vật cấm lưu hành, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, có 01 đầu hàn kín, chiều dài 02cm, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu đỏ, xanh, trắng đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu tím, trắng có chế thanh sắt ngay đầu tim bật lửa đã qua sử dụng; 01 cây kéo màu trắng đã qua sử dụng, tất cả được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3A, mã số 080584 là công cụ được dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, hiện không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Thanh T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 07 *(bảy)* năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 08 *(tám)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/8/2024.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn P phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P 08 *(tám)* năm 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/8/2024.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 *(một)* chai nhựa màu trắng có kích thước 15cm x 5,5cm, có nắp màu trắng được khoét 02 lỗ tròn; 01 *(một)* đoạn ống thuỷ tinh không rõ hình dạng được để trong túi niêm phong số 409/2024/M1, đã qua sử dụng; tinh thể rắn màu trắng *(sau giám định)* có khối lượng: 0,4946 gam được để trong túi niêm phong số 4946/2024/M2; 01 *(một)* đoạn ống hút nhựa màu xanh, có 01 đầu hàn kín, chiều dài 02cm, đã qua sử dụng; 01 *(một)* bật lửa màu đỏ, xanh, trắng đã qua sử dụng; 01 *(một)* bật lửa màu tím, trắng có chế thanh sắt ngay đầu tim bật lửa đã qua sử dụng; 01 *(một)* cây kéo màu trắng đã qua sử dụng, tất cả được để trong túi niêm phong ký hiệu PS3A, mã số 080584.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Võ Thanh T, Lê Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Công an huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quãng Thanh Trung